

飛人

Example Sentences

liú xiáng bèi chēng wéi fēi rén
刘翔被称为飞人。

Liu Xiang is called the flying man.

tā zài tián jìng chǎng shàng jiù xiàng gè fēi rén yī yàng kuài
他在田径场上就像个飞人一样快。

He is as fast as a flying man on the track field.

Trace each character, then write the word on your own.